

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN TỈNH HÒA BÌNH Bản án số: 17/2021/HS-ST Ngày 14 -4-2021	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
---	--

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Hồng Đông
Ông Bùi Văn Thiệu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

BÙI TIẾN Đ, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1995 tại Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm N, xã Y, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn K (đã chết) và bà Bùi Thị N; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2020, tạm giam từ ngày 09/12/2020. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Ông Lương Phú P, sinh năm 1982. Trú tại: Phố T, thị trấn V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Ông Đoàn Hồng T, sinh năm 1962. Trú tại: Phố H, thị trấn V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 27/11/2020, Bùi Tiến Đ đi xe mô tô từ nhà đến thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tìm mua ma túy sử dụng

cho bản thân. Tại ngã ba thị trấn Mãn Đức, Bùi Tiến Đ mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng và trở về nhà lấy một ít ma túy ra sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 30/11/2020, khi Bùi Tiến Đ đang đi xe mô tô tại địa phận phố H, thị trấn V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình thì bị Tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Bùi Tiến Đ đang tàng trữ trong túi quần bên trái phía trước đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng bị cáo khai là ma túy.

Theo kết luận giám định số 350/KLGD-CAT-PC09, ngày 07/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình thì các mẫu chất bột thu giữ từ Bùi Tiến Đ trong quá trình bắt quả tang là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,22g (*Không phải hai mươi hai gam*). Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tang vật thu giữ được tại giai đoạn điều tra gồm: 01 mẫu chất ma túy có khối lượng 0,13g còn lại sau giám định; 01 xe mô tô BKS 28N1-255.xx, nhãn hiệu Honda, loại Wave α , xe cũ đã qua sử dụng là chiếc xe Bùi Tiến Đ dùng đi mua ma túy và điều khiển khi bị bắt quả tang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 11/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Bùi Tiến Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân dạng, căn cước nên tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo do bị cáo là người không có điều kiện về kinh tế. Về vật chứng của vụ án: đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình. Tịch thu, phát mại sung vào quỹ nhà nước đối với xe mô tô BKS 28N1-255.xx.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; không có ý kiến gì về nội dung cáo trạng phản ánh; không kêu oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên xác định là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo*: Ngày 30/11/2020, bị cáo Bùi Tiến Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; đã mang theo người (trong túi quần) 01 gói ma túy có khối lượng là 0,22g (*Không phải hai mươi hai gam*) Heroine mà không nhằm mục đích vận chuyển, mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Loại ma túy bị cáo tàng trữ là Heroine có khối lượng nằm trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*: Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất gây nghiện của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Bản thân bị cáo là người có nhận thức xã hội, có hiểu biết pháp luật, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng lại nghiện chất ma túy, không từ bỏ được ma túy. Ma túy không chỉ làm hại chính bản thân bị cáo về sức khỏe, tài chính mà còn là hiểm họa của xã hội, là nguyên nhân gây suy kiệt giống nòi và là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích và để phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Ngoài ra, xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: xét bị cáo là người có thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án*: Vật chứng là 01 phong bì chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình bên trong chứa các chất ma túy (Heroine) là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô BKS 28N1-255.xx là phương tiện bị cáo dùng

đi mua ma túy, là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

[7] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Tiến Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Tiến Đ 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính ngày tạm giữ 30/11/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 0,13g mẫu vật ma túy còn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, số 95 ngày 30/11/2020, bên ngoài ghi tên đối tượng Bùi Tiến Đ.

Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô cũ đã qua sử dụng, BKS 28N1-255.xx, nhãn hiệu Honda, loại Wave α.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng số 26 và Phiếu nhập kho số NK 0026 ngày 12/3/2021).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi Tiến Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn